

VƯỢT VÙNG CẢN TÂM LÝ THÀNH CÔNG

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

MUA

Dòng tiền đang quay trở lại nhóm cổ phiếu tích lũy trong thời gian vừa qua như Ngân hàng, chứng khoán, bất động sản. NĐT có thể cân nhắc giải ngân đối ngân đối với các cổ phiếu thuộc những nhóm trên.

BÁN

Tận dụng các nhịp hưng phấn của thị trường để chốt lời đối với các mã đang suy yếu trọng nhịp tăng mạnh vừa qua.

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA

MBB

↑ 12,28%

VND 25.600

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Ba (11/6) trong trạng thái không đồng nhất của các chỉ số, với S&P 500 và Nasdaq thiết lập kỷ lục mới.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** Thị trường chứng khoán trong nước ghi nhận phiên giao dịch tích cực về cả điểm số lẫn độ rộng. Các bluechips nhận được sự quan tâm của dòng tiền giúp thị trường bật tăng mạnh về cuối phiên. Ngắn hạn, thị trường có thể sẽ lại gặp áp lực chốt lời vì dòng tiền lướt sóng T+ quay vòng nhanh. Tuy nhiên, một khi dòng tiền đã quan tâm hơn tới nhóm bluechips thì cơ hội được kỳ vọng nhiều hơn, cơ hội chỉ số tiến lên vùng 1.340-1.350 điểm là điều hoàn toàn có thể xảy ra.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	38.712,21	-0,09	2,71
S&P 500	5.421,03	0,85	13,65
Nasdaq	17.608,44	1,53	17,30
VIX	12,04	-6,30	-3,29
DAX	18.630,86	1,42	11,22
FTSE 100	8.215,48	0,83	6,24
CAC40	7.864,70	0,97	4,26
Hang Seng	18.104,13	0,93	6,20

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	64,27	BUY	
MACD(12,26)	11,37	BUY	
ADX(14)	10,92	BUY	
SMA5	1.289,28	BUY	
SMA20	1.277,54	BUY	
SMA50	1.254,04	BUY	
SMA100	1.237,85	BUY	
SMA200	1.187,45	BUY	

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Chỉ số S&P 500 tăng lên mức cao kỷ lục và lần đầu tiên đóng cửa trên mức 5,400 điểm vào ngày thứ Tư (12/06), sau khi thông báo chính sách mới nhất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) và dữ liệu lạm phát tháng 5 cho thấy lạm phát đang giảm.
- Trong tháng 5, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Trung Quốc tăng thấp hơn dự kiến, trong khi chỉ số giá sản xuất (PPI) tiếp tục kéo dài chuỗi giảm sang tháng thứ 20. Tình trạng này làm dấy lên lo ngại về sự suy yếu kéo dài của nhu cầu tại nền kinh tế lớn thứ hai thế giới.
- Khảo sát của VnExpress tới 11/6 cho thấy ít nhất 15 nhà băng tăng lãi suất từ cuối tháng đến nay. Đợt tăng này vẫn đang dừng lại ở nhóm nhà băng tư nhân, còn tại 4 ngân hàng quốc doanh, biểu lãi suất vẫn chưa điều chỉnh trong hai tháng qua.
- **VIX:** CTCP Chứng khoán VIX thông qua 4 kế hoạch tăng vốn, triển khai từ quý III đến quý IV/2024. Được biết, tại Đại hội đồng cổ đông năm 2024, Chứng khoán VIX đã thông qua trả cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 10% bằng cổ phiếu; phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 10%; chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 95%, tương ứng chào bán thêm 635,97 triệu cổ phiếu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu, huy động 6.359,7 tỷ đồng; và phát hành 20 triệu cổ phiếu ESOP.
- **MWG:** Ngày 1/7, Thế giới Di động sẽ chốt danh sách cổ đông trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 5%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ nhận 500 đồng và thời gian thanh toán dự kiến là ngày 10/7. Với 1.462,24 triệu cổ phiếu đang lưu hành, ước tính Thế giới Di động sẽ trả tổng cộng 731,12 tỷ đồng trong lần trả cổ tức này.
- **CTR:** Tổng CTCP Công trình Viettel cho biết, trong tháng 5, công ty ghi nhận 998 tỷ doanh thu thuần, lợi nhuận trước thuế 54 tỷ đồng; tăng lần lượt 10% và 6% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng đầu năm, doanh thu công ty đạt 4.606 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ, hoàn thành 36% kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế 250 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ, tương đương thực hiện 37% chỉ tiêu năm.
- **CSV:** Công ty cổ phần Hóa chất Cơ bản miền Nam vừa có thông báo về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (thưởng cổ phiếu). Ngày đăng ký cuối cùng vào 2/7. Tỷ lệ phát hành ở mức 150%.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.310,16	-0,64	11,98
Dầu WTI	78,15	-0,45	9,07
Dầu Brent	82,26	-0,41	6,78
Than	132,95	1,30	-9,19
Đồng	9944,50	1,90	16,19
Quặng sắt	105,12	0,85	-23,78
Thép	525,00	1,55	-7,02

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	104,715	0,07	3,34
USD/JPY	156,85	-0,08	-10,08
USD/CNY	7,2496	-0,13	-2,06
EUR/USD	1,0806	-0,03	-2,11
GBP/USD	1,2788	-0,08	0,45

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	12/06/2024	0
ECB	4,50%	18/07/2024	0
BOE	5,25%	20/06/2024	0
BOJ	0,10%	14/06/2024	0
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
FPT	1.464,08	132.000	4,33
HPG	563,63	29.600	1,72
STB	336,67	31.350	0,48
MWG	315,61	63.400	1,77
TCB	450,73	49.400	0,10

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	495.752,39	88.700	1,72
BID	273.050,88	47.900	1,16
HPG	189.329,01	29.600	1,72
GAS	184.657,88	80.400	0,12
CTG	179.894,72	33.500	0,90

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

MBB

Khuyến nghị

MUA

Giá hiện tại

23.100

Giá mục tiêu

25.600

Tiềm năng tăng giá

12,28%

Vùng mua tiềm năng

22.600-23.000

Ngưỡng cắt lỗ

<21.800

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Kết thúc quý 1/2024, Ngân hàng TMCP Quân đội ghi nhận tổng thu nhập hoạt động đạt 12.017 tỷ đồng, nhích tăng nhẹ 0,7% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng lợi nhuận trước thuế giảm 11%, còn 5.795 tỷ đồng.
- Theo chia sẻ mới đây của ban lãnh đạo Ngân hàng Quân đội, vấn đề nợ xấu liên đới CIC sẽ được giải quyết triệt để trong tháng 5/2024 với khả năng hoàn nhập dự phòng liên quan đến khách hàng doanh nghiệp lớn trên.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Phiên bật tăng kèm thanh khoản cao vừa qua giúp cổ phiếu MBB thoát được vùng tích lũy ngắn hạn. Chúng tôi kỳ vọng nhóm bank sẽ trở lại để dẫn dắt thị trường hướng lên vùng cao mới. Nhà đầu tư có thể xem xét canh mua đối với nhóm cổ phiếu bank nói chung và MBB nói riêng. Vùng hỗ trợ gần đối với MBB là vùng 22.600-22.800 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q1 2024
DTT (tỷ đ)	45.593	47.306	12.017
LNTT (tỷ đ)	22.729	26.306	5.795
LNST (tỷ đ)	18.155	21.054	4.624
Nợ/VCSH (%)	117	130	0
ROE (%)	25,80	24,52	22,66
ROA (%)	2,62	2,47	2,43
EPS (VNĐ)	3.353	3.966	3.871
P/E (lần)	4,4	4,7	5,97
P/B (lần)	1,02	1,05	1,24

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	58,44	BUY
MACD(12,26)	0,02	BUY
ADX(14)	14,82	BUY
SMA5	22.620	BUY
SMA20	22.550	BUY
SMA50	22.670	BUY
SMA100	22.750	BUY
SMA200	20.380	BUY

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
1	TPB	Theo dõi	17,6-18			20,1	17,2			
2	MWG	Theo dõi	56-59,5			66,8	54,6			
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	VSC	Nắm giữ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7			6,91%
2	PHR	Nắm giữ	60-61,5	6/6/2024	61	66,5	56,2			2,30%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VHC	Chốt lời	63,5-65	19/2/2024	64,7	71,5	60,9	28/2/2024	70,9	9,58%
2	VGC	Chốt lời	51,8-53,5	31/1/2024	52,5	59,1	49,8	5/3/2024	56,9	8,19%
3	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
4	VCI	Chốt lời	46-48	6/3/2024	47,5	55,2	44,5	15/3/2024	52,3	11,58%
5	VND	Cơ cấu	22,8-23,8	4/3/2024	23	27,3	21,8	26/3/2024	23,05	0,22%
6	NKG	Chốt lời	23-23,8	15/3/2024	23,75	27,6	22,4	28/3/2024	26,1	9,89%
7	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
8	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
9	DPM	Cơ cấu	34,5-36	27/3/2024	35,85	39,8	33,8	2/4/2024	35,55	-0,84%
10	STB	Cắt lỗ	30-31,5	29/2/2024	31,3	35,6	29,1	5/4/2024	29,5	-5,75%
11	CII	Cắt lỗ	18,8-19,5	28/3/2024	19,3	21,8	18,5	5/4/2024	18,55	-3,89%
12	HSG	Cắt lỗ	22,8-24	3/4/2024	24	27,1	22,8	5/4/2024	22,8	-5,0%
13	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
14	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
15	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

2

3

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị ngày 30/1/2024

Mã CP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Điểm 14	-(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	-13%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	-18-57%

Mã CP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
Cắt lỗ	(Cắt lỗ PCA và 61-62)	
Chốt lời 1:(50%)	Điểm 59	-(-4%)
Chốt lời 2:(50%)	72-75	-13%-14%
Chốt lời 3:(50%)	Nằm giữ	

Mã CP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	-(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	-7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	-13%-24%

by Thanh Bình @ginlabs.vn

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	190,000
Giá vốn trung bình	43.34
Gốc đầu tư	99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (tỷ kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room